

Ngày 31/12/2025	19,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.0%	-22.2%	52.0%

2025	
ROE	3.1%
	+/- YoY ▼ 2.0%

Q4/25		
DT thuần	27.4	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 7.40 ▲ 36.9%	YoY ▲ 12.3 ▲ 81.3%

2025	
DT thuần	88.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 71.5 ▲ 427%

Q4/25		
LN gộp	3.02	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 1.74 ▲ 136%	YoY ▼ 3.94 ▼ 56.6%

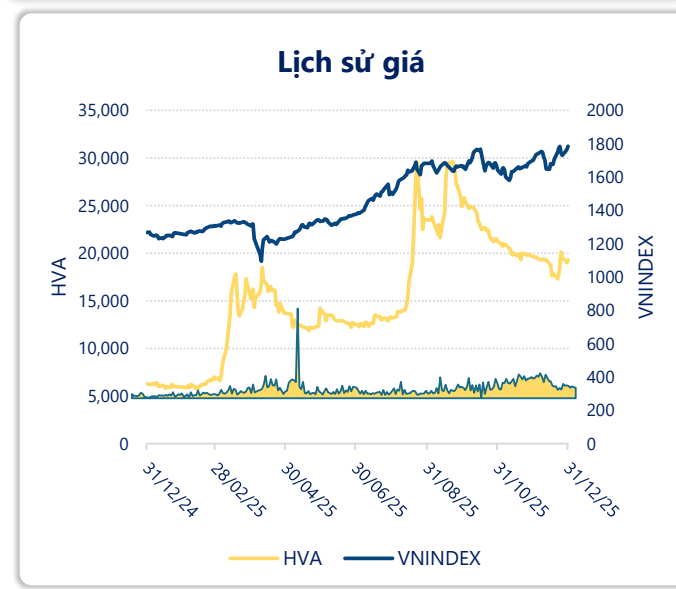
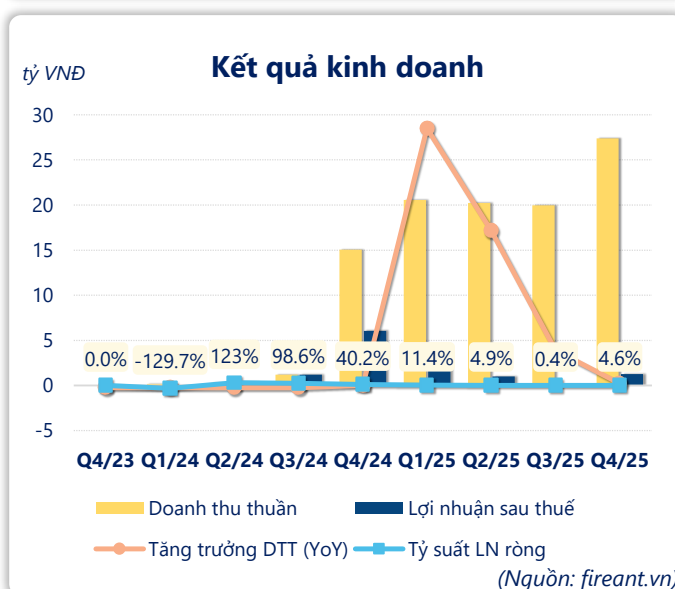
2025	
LN gộp	8.20
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 0.75 ▲ 10.1%

Q4/25		
LN thuần	1.56	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 1.46 ▲ 1459%	YoY ▼ 6.08 ▼ 79.6%

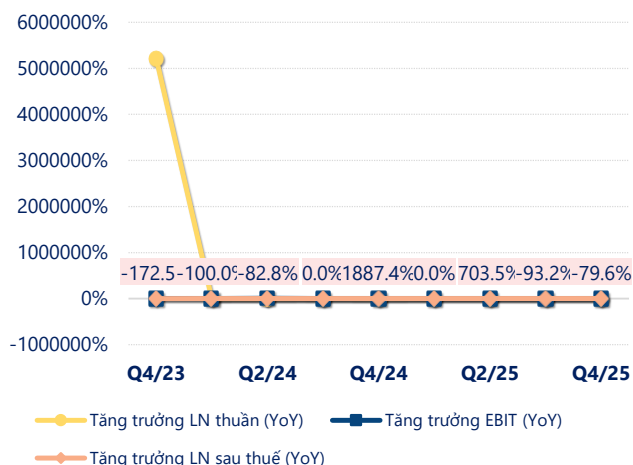
2025	
LN thuần	5.88
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 3.40 ▼ 36.7%

Q4/25		
LN sau thuế	1.25	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 1.17 ▲ 1459%	YoY ▼ 4.80 ▼ 79.4%

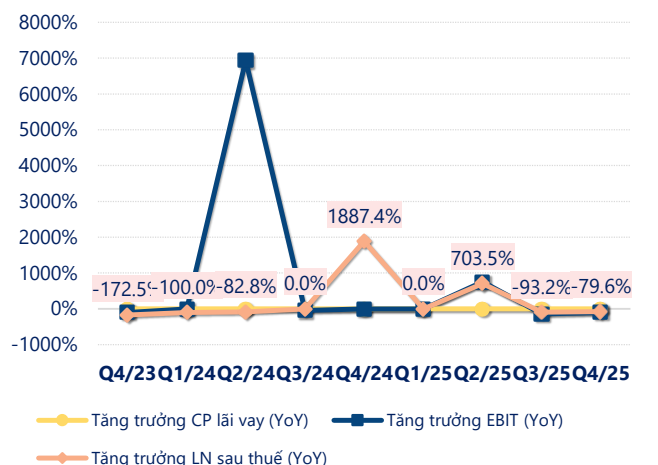
2025	
LN sau thuế	4.68
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 2.69 ▼ 36.5%



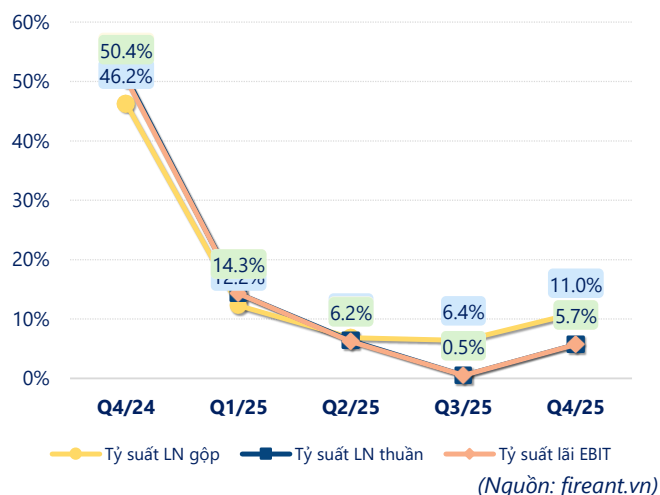
Tăng trưởng lợi nhuận



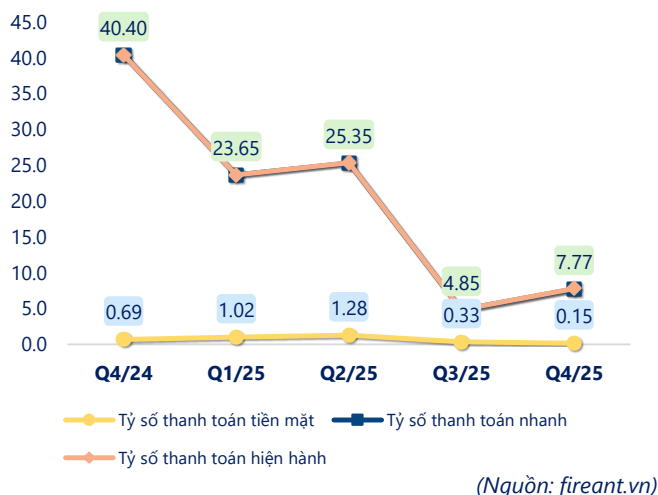
Tăng trưởng chi phí



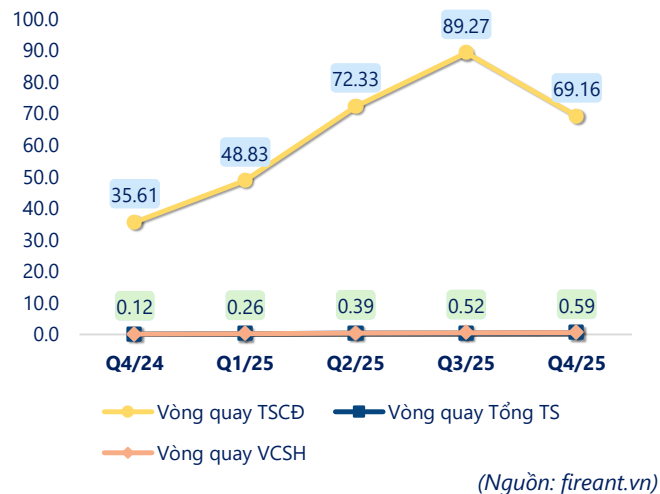
Tỷ suất lợi nhuận



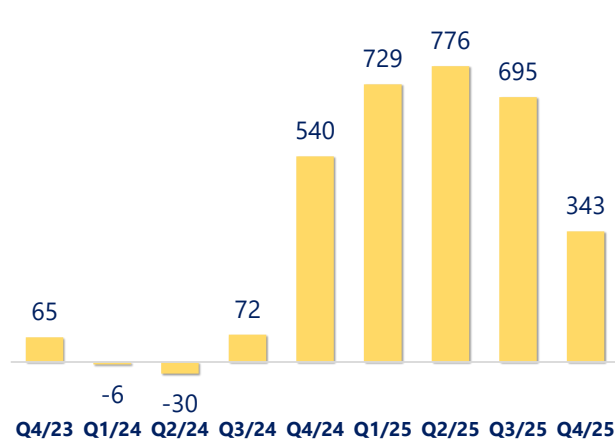
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	27.4	15.1	81.3%	88.2	16.7	427%
Giá vốn hàng bán	24.4	8.09	201%	80.0	9.28	762%
Lợi nhuận gộp	3.02	6.96	-56.6%	8.20	7.45	10.1%
Doanh thu HĐTC	2.28	1.70	33.9%	7.67	4.62	66.1%
Chi phí TC	0.96	0.00		1.21	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	2.78	1.03	170%	8.79	2.78	216%
LN thuần từ HĐKD	1.56	7.64	-79.6%	5.88	9.28	-36.7%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.06	100%	-0.02	-0.06	61.7%
LN trước thuế	1.56	7.58	-79.4%	5.85	9.22	-36.6%
Lợi nhuận sau thuế	1.25	6.05	-79.4%	4.68	7.37	-36.5%
LNST của CĐ cty mẹ	1.25	6.05	-79.4%	4.68	7.37	-36.5%

(Nguồn: fireant.vn)

